

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 383/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ
Trương Hòa Bình tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn**

Ngày 14 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đã làm việc với lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn về công tác dân tộc và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Cùng dự buổi làm việc có lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc, Văn phòng Chính phủ và đại diện Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn, ý kiến của các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong nhiệm kỳ vừa qua tỉnh Lạng Sơn đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế, đổi mới, sáng tạo, huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển, đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực, đã thực hiện đạt và vượt 18 trong tổng số 20 chỉ tiêu chủ yếu của giai đoạn 2016 - 2020; tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn tới và đóng góp vào kết quả chung của cả nước.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân giai đoạn 2016 - 2020 ước đạt 5,45%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và tích cực. GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt 44,5 triệu đồng (gấp 1,44 lần so với năm 2015). Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, năng lực sản xuất, kinh doanh ngày càng được nâng lên; nông, lâm nghiệp có nhiều mô hình sản xuất mới hiệu quả; thương mại, dịch vụ tiếp tục phát huy được vai trò kinh tế mũi nhọn, tạo động lực tăng trưởng và đổi mới cơ cấu kinh tế của tỉnh; môi trường đầu tư, kinh doanh từng bước được cải thiện.

Lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được bảo đảm. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội, an ninh biên giới được bảo đảm, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Hoạt động đối ngoại ngày càng hiệu quả, năng lực hội nhập quốc tế được nâng lên. Tỉnh đã làm tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19, đồng thời phối hợp tốt với phía Trung Quốc trong phòng, chống dịch và tạo điều kiện thông thương

hàng hóa giữa hai nước, góp phần tăng kim ngạch xuất khẩu của nước ta trong 10 tháng đầu năm 2020.

Tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa các chủ trương, định hướng, quy định của Trung ương và đề ra một số chính sách đặc thù của địa phương để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trên địa bàn nói chung và đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng. Đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược và Chương trình hành động của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; phê duyệt Đề án thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020; chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện công tác dân tộc gắn với việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

Đã đạt được nhiều kết quả trong xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào dân tộc thiểu số (giao thông, thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, cấp điện, xây dựng trường học, trạm y tế xã...); trong đó có những kết quả nổi bật như 100% xã có điện lưới quốc gia, 100% xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu có trạm y tế. Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả tích cực, diện mạo các vùng nông thôn có nhiều khởi sắc, có nhiều mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả. Chương trình 135 và Chương trình 30a được triển khai đồng bộ và đạt kết quả khá toàn diện (đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng; hỗ trợ phát triển sản xuất; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hóa sinh kế; hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài ...). Đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận nguồn vốn tín dụng để tổ chức phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, tạo việc làm, cải thiện chất lượng cuộc sống, nâng cao thu nhập, thoát nghèo bền vững.

Công tác giáo dục, đào tạo nghề, y tế, chăm sóc sức khỏe ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn được quan tâm thực hiện với nhiều chính sách ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số và đạt được những kết quả tích cực (cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã khó khăn, đặc biệt khó khăn đạt 100% kế hoạch; trên 97% trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin; người nghèo được hỗ trợ 100% chi phí khám, chữa bệnh...). Việc bảo tồn, gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa của các dân tộc được chú trọng. Thực hiện tốt công tác quản lý biên giới, an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, không để nảy sinh các “điểm nóng” về dân tộc, tôn giáo trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra đối với các chương trình, dự án, chính sách có nội dung liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số và việc chấp hành pháp luật về công tác dân tộc.

Tỉnh đã thực hiện tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 88/2019/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 đến các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và toàn

thể nhân dân, nhất là dân cư nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số nhằm giúp cấp ủy, chính quyền, người dân biết, chuẩn bị tâm thế tiếp nhận, tổ chức thực hiện chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về công tác dân tộc gắn với Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Đã rà soát, đề xuất với Ủy ban Dân tộc các nội dung phục vụ lập báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

Tuy nhiên, kinh tế của tỉnh phát triển chưa bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn nhiều hạn chế. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tuy đã được đầu tư xây dựng đáng kể, nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển, nhất là ở vùng sâu, vùng xa; nguồn lực đầu tư phát triển còn hạn chế, việc huy động nguồn lực từ cộng đồng gặp nhiều khó khăn. Kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh còn thấp so với vùng miền núi phía Bắc và mặt bằng chung của cả nước. Chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề còn hạn chế. Công tác chăm sóc sức khoẻ cho đồng bào còn gặp nhiều khó khăn, nhất là vùng sâu, xa, biên giới. Tỷ lệ hộ nghèo ở một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số còn cao, kết quả giảm nghèo chưa bền vững. An ninh nông thôn, tệ nạn xã hội tiềm ẩn diễn biến phức tạp. Việc thực hiện các chính sách dân tộc có lúc, có nơi còn thiếu sót, bất cập. Đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp khó khăn. Một số bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc đã và đang bị mai một, nhất là tiếng nói, chữ viết các dân tộc.

II. VỀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để đạt được mục tiêu phát triển toàn diện, nhanh và bền vững, tỉnh Lạng Sơn cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tập trung thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII và Chiến lược công tác dân tộc của Đảng và Nhà nước. Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và cả hệ thống chính trị cần tiếp tục quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa bằng hành động Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới. Trên cơ sở đó, ban hành Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc giai đoạn 2020 - 2025.

2. Triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm là Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (theo Nghị quyết 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 và Nghị quyết 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội) trên địa bàn tỉnh, phấn đấu thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu sau:

- Phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào, góp phần thực hiện mục tiêu không để ai bị bỏ lại phía sau. Giảm dần địa bàn đặc biệt khó khăn, thu hẹp khoảng cách so với vùng phát triển.

- Khắc phục những hạn chế, bất cập của chính sách đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ ra trong báo cáo tổng kết chính sách giai đoạn 2016-2019. Tăng cường niềm tin của đồng bào đối với Đảng và Nhà nước; bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

3. Căn cứ vào Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, khẩn trương củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của Ban Dân tộc tỉnh, Phòng Dân tộc huyện, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ trong tình hình mới; trọng tâm là quản lý, thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia nêu trên.

4. Trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân tộc và chính sách dân tộc, cần kiên trì, kiên quyết thực hiện các nguyên tắc lớn là: Đại đoàn kết dân tộc có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của nước ta; các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển; chăm lo phát triển toàn diện kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi là trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cả hệ thống chính trị.

5. Là một tỉnh miền núi biên giới, Lạng Sơn cần xây dựng vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, chủ động nắm chắc diễn biến tình hình, giải quyết những mâu thuẫn nội bộ ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các “điểm nóng”. Phải chủ động ngăn chặn từ xa các hoạt động chống phá khối đại đoàn kết dân tộc thông qua “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo.

6. Thực hiện tốt chỉ đạo của Ban Bí thư và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ II, tổ chức cho Đoàn Đại biểu của tỉnh tham dự đầy đủ, chất lượng vào các hoạt động, góp phần vào thành công của Đại hội.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách dân tộc đối với trường hợp sáp nhập một phần địa giới hành chính của xã này nhập vào đơn vị hành chính của xã khác: Giao Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan khẩn trương nghiên cứu, có văn bản hướng dẫn; báo cáo Thủ tướng Chính phủ các vấn đề vượt thẩm quyền (nếu có).

2. Về bố trí vốn và cơ chế quản lý vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho tỉnh Lạng

Sơn (ngân sách trung ương bảo đảm 100% nguồn vốn thực hiện giai đoạn 2021 - 2025; hằng năm không phân bổ chi tiết từng dự án và cho phép địa phương chủ động điều chỉnh kinh phí trong quá trình thực hiện; cho phép chuyển nguồn kinh phí sang năm sau); Giao Ủy ban Dân tộc và Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Lạng Sơn và xem xét, đề xuất trong quá trình xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí, định mức, nguyên tắc phân bổ vốn và cơ chế quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2030 (theo nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 1409/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ).

3. Về chính sách ưu tiên bố trí việc làm cho con em người dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp hệ cử tuyển: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn thực hiện theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số sẽ được ban hành trong thời gian tới.

4. Về chính sách đối với cán bộ công tác tại xã đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số: Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan khẩn trương nghiên cứu, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo chính sách đối với cán bộ công tác tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi không bị gián đoạn.

5. Về tăng nguồn vốn cho vay, kéo dài thời gian cho vay, giảm lãi suất cho vay đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn: Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Lạng Sơn và xem xét, đề xuất trong quá trình xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (theo nhiệm vụ được phân công tại Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ).

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: KHĐT, TC, NNPTNT, LĐTBXH, NV, UBDT, NHNNVN;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lạng Sơn;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, NN, KGVX, TCCV, TH;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). VMD 12



Cao Huy